Toµ ¸n nh©n d©n
Thµnh phè thanh ho¸
TỈNH THANH HÓA

céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam
§éc lËp – Tù do – H¹nh phóc

Sè: 20/2017Q§ST-KDTM

TP Thanh Ho¸, ngµy 04 th¸ng 6 n¨m 2018

QuyÕt ®Þnh
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

C¨n cø vµo §iÒu 212; §iÒu 213 cña Bé luËt tè tông d©n sù.

C¨n cø vµo Bi¸n b¶n hoµ gi¶i thµnh ngµy 25/5/2018 vÒ việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về việc: Tranh chÊp hîp ®ång tÝn dông, thô lý sè 25/2018/TLST- KDTM ngµy 02/ 5/2018.

XÐt thÊy

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về viÖc gi¶i quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự kh«ng tr¸i ph¸p luËt, kh«ng tr¸i ®¹o ®øc x· héi.

§· hÕt thêi h¹n 07 ngµy kÓ tõ ngµy lËp bi¸n b¶n hoµ gi¶i thµnh, kh«ng cã đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QuyÕt ®Þnh

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguy¸n ®¬n: Ngân hàng Thương mại cổ phần P

§Þa chØ: phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo Pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Hoàng Thị Ngọc A - Giám đốc quan hệ khách hàng
2. Ông Nguyễn Hữu T - Chuyên viên QHKH

(Văn bản ủy quyền số 03/2018/UQ – OCB ngày 12/3/2018 của Giám đốc trung tâm bán lẻ - Chi nhánh thanh Hóa)

- ***Bị đơn***: Ông Phạm Văn T. Sinh năm 1987
  Bà Phạm Thị T. Sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP P tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền: nợ gốc quá hạn: 66.664.000đ; lãi quá hạn: 6.481.970đ, lãi trong hạn: 2.462.831đ, lãi phạt: 95.679đ. Tổng: 75.704.480đ.

Tính đến ngày 25/5/2018 ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền gốc 600.016.000đ (Sáu trăm triệu, không trăm, mười sáu nghìn đồng), theo hợp đồng tín dụng số 308/2016/HĐTD - CN ngày 25/5/2016 giữa Ngân hàng TMCP Pvà ông Phạm Văn T bà Phạm Thị T.

Ông T bà T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền gốc là 600.016.000đ. Cụ thể chia làm các kỳ như sau:

- Kỳ thứ nhất vào ngày 20/6/2018 trả số tiền gốc là 20.000.000đ

- Các kỳ tiếp theo được trả vào ngày 20 hàng tháng, mỗi kỳ trả là 20.000.000đ tiền gốc, kỳ cuối cùng trả vào ngày 20/11/2020 trả số tiền gốc là 20.016.000đ.

Ông T bà T1 tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc chậm trả tính từ ngày 25/5/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi xuất mà các bên đã ký và thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 308/2016/HĐTD-CN ngày 25/5/2016.

Nếu ông T bà T1 vi phạm thời gian trả nợ như đã cam kết trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Pcó quyền đề nghị cơ quan thi hành án cưỡng chế kê biên, phát mại tài sản thế chấp đê đảm bảo thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 308/2016/HĐT- CN ngày 25/5/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông với ông Phạm Văn và bà Phạm Thị T1 gồm: xe ô tô biển kiểm soát 36C-16691, nhãn hiệu xe FOTON, số loại THACO đăng ký tên Phạm Văn T.

Về án phí: Ông T bà T1 phải chịu 14.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng TMCP P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 15.500.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ttheo biên lai thu số 0005043 ngày 23/4/2018.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

N¬i nhËn:
- *VKSND TP.T*
- *Thi hµnh ¸n TP*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Hoa